

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM
Số: 1364/QĐ-NHNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ
đặt hàng cấp bộ năm 2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
giao tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đối với Học viện Ngân hàng và
trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước ngày 16/6/2010;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

*Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ
quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2022 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2015/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2015
quy định về quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ
có sử dụng ngân sách nhà nước thuộc trách nhiệm quản lý của Ngân hàng
Nhà nước Việt Nam;*

*Căn cứ các Biên bản họp của các Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực
tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ năm 2025 của Ngân hàng
Nhà nước Việt Nam và Biên bản họp các Tổ Thẩm định kinh phí nhiệm vụ khoa
học và công nghệ cấp bộ năm 2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Chiến lược ngân hàng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ
năm 2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giao tổ chức, cá nhân chủ trì
thực hiện đã được phê duyệt tại Quyết định số 867/QĐ-NHNN ngày
10/05/2024 và Quyết định số 1109/QĐ-NHNN ngày 10/06/2024 của Thống
đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo Phụ lục đính kèm sau đây:

- Phụ lục 1: Danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp bộ năm 2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giao tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện (gồm các nhiệm vụ thực hiện bằng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp qua Bộ Khoa học và Công nghệ cho Học viện Ngân hàng);

- Phụ lục 2: Danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp bộ năm 2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giao tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện (gồm các nhiệm vụ thực hiện bằng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp qua Bộ Khoa học và Công nghệ cho Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh).

Điều 2. Viện Chiến lược ngân hàng có trách nhiệm tổ chức triển khai các nhiệm vụ trong Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp bộ năm 2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giao tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Công nghệ ngành Ngân hàng, Viện trưởng Viện Chiến lược ngân hàng, Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kế toán, Giám đốc Học viện Ngân hàng, Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh và cá nhân được giao thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ năm 2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Thống đốc NHNN (để b/c);
- PTĐ Đoàn Thái Sơn;
- Học viện Ngân hàng;
- Trường Đại học Ngân hàng TP HCM;
- Lưu VP, VCL4.NTMThu (15).

Đính kèm:

- Phụ lục 1 và 2.

**KT.THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**



Đoàn Thái Sơn

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐẶT HÀNG CẤP BỘ NĂM 2025
CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM GIAO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN
ĐỐI VỚI HỌC VIỆN NGÂN HÀNG

(Đính kèm Quyết định số ..1364. /QĐ-NHNN ngày .28.... tháng .06.. năm 2024 của Thống đốc NHNN)

STT	Tên Nhiệm vụ	Mã số	Chủ nhiệm/ Tổ chức chủ trì, thực hiện	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu, yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu và phương thức tổ chức thực hiện	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn Bộ KH&CN (đồng)
					Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
1	2	3	4	5	6	7	8
1.	<u>Đề tài:</u> Thu hút nguồn vốn tư nhân trong đầu tư xanh tại Việt Nam	ĐTNH.001/25	PGS.TS. Trần Việt Dũng Viện trưởng Viện NCKH Ngân hàng, Học viện Ngân hàng	<i>Mục tiêu nghiên cứu:</i> Nghiên cứu kinh nghiệm thu hút nguồn vốn tư nhân trong đầu tư xanh của các quốc gia trên thế giới, đánh giá thực trạng tại Việt Nam và đưa ra khuyến nghị chính sách nhằm thu hút nguồn vốn tư nhân trong đầu tư xanh tại Việt Nam. <i>Nội dung nghiên cứu:</i> - Cơ sở lý luận về đầu tư xanh, nguồn vốn tư nhân trong đầu tư xanh; - Kinh nghiệm của các quốc gia trong việc thu hút nguồn vốn tư nhân trong đầu tư xanh và bài học cho Việt Nam;	12	03	230.000.000

STT	Tên Nhiệm vụ	Mã số	Chủ nhiệm/ Tổ chức chủ trì, thực hiện	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu, yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu và phương thức tổ chức thực hiện	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn Bộ KH&CN (đồng)
					Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
				- Thực trạng nguồn vốn tư nhân và cơ chế thu hút nguồn vốn tư nhân trong đầu tư xanh tại Việt Nam; xác định các tồn tại, hạn chế; - Định hướng thu hút nguồn vốn tư nhân trong đầu tư xanh tại Việt Nam và một số khuyến nghị chính sách. <i>Yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu:</i> - Cần chỉ rõ được khoảng trống nghiên cứu, đảm được tính mới của đề tài.			
2.	<u>Đề tài:</u> Giải pháp thúc đẩy hoạt động thanh toán biên mậu giữa Việt Nam đối với các quốc gia có chung biên giới	ĐTNH.002/25	PGS.TS. Phạm Thị Hoàng Anh Phó Giám đốc Học viện Ngân hàng	<i>Mục tiêu nghiên cứu:</i> Đánh giá thực trạng thanh toán biên mậu hàng hóa và dịch vụ giữa Việt Nam đối với các quốc gia có chung biên giới. Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy hoạt động thanh toán biên mậu, qua đó đảm bảo an ninh tiền tệ trong quan hệ với các quốc gia có chung biên giới với Việt Nam. <i>Nội dung nghiên cứu:</i> - Hệ thống hóa khung lý thuyết về hoạt động thanh toán biên mậu hàng hoá dịch vụ với các quốc gia có chung biên giới;	12	03	250.000.000

STT	Tên Nhiệm vụ	Mã số	Chủ nhiệm/ Tổ chức chủ trì, thực hiện	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu, yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu và phương thức tổ chức thực hiện	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn Bộ KH&CN (đồng)
					Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
				- Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về hoạt động thanh toán biên mậu với các quốc gia có chung biên giới, từ đó rút ra bài học cho Việt Nam; - Phân tích và đánh giá thực trạng hoạt động thanh toán biên mậu hàng hoá dịch vụ với các quốc gia có chung biên giới với Việt Nam, bao gồm cơ chế quản lý, phương thức, hình thức thanh toán và tiền tệ thanh toán...; - Đề xuất giải pháp và kiến nghị khả thi nhằm thúc đẩy hoạt động thanh toán biên mậu, qua đó đảm bảo an ninh tiền tệ trong quan hệ với các quốc gia có chung biên giới với Việt Nam. <i>Yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu:</i> - Đề tài cần đảm bảo tính ứng dụng, có khả năng tham mưu cho Ban Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước (NHNN) và chuyển giao cho ngân hàng thương mại (NHTM). - Đề xuất, kiến nghị cần cụ thể cho từng đối tượng.			
3.	<u>Đề tài:</u> Tác động của văn hóa doanh	ĐTNH.003/25	PGS.TS. Phạm Thị Tuyết	<i>Mục tiêu nghiên cứu:</i> Đề xuất hệ thống giải pháp và khuyến nghị nhằm thay đổi văn hóa doanh nghiệp trong quá trình chuyển đổi	12	03	210.000.000

STT	Tên Nhiệm vụ	Mã số	Chủ nhiệm/ Tổ chức chủ trì, thực hiện	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu, yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu và phương thức tổ chức thực hiện	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn Bộ KH&CN (đồng)
					Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
	nghiệp đến sự sẵn sàng thay đổi của nhân viên trong quá trình chuyển đổi số tại các ngân hàng thương mại Việt Nam		Phó Hiệu trưởng, Trường Đào tạo, bồi dưỡng Học viện Ngân hàng	số giúp nhân viên sẵn sàng tâm thế thay đổi, đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu suất công việc trong hoạt động chuyển đổi số tại các NHTM Việt Nam. Nội dung nghiên cứu: - Hệ thống hóa cơ sở lý luận về văn hóa doanh nghiệp và sự sẵn sàng thay đổi của nhân viên trong quá trình chuyển đổi số tại ngân hàng; - Xây dựng thang đo đánh giá tác động của văn hóa doanh nghiệp đến sự sẵn sàng thay đổi của nhân viên trong quá trình chuyển đổi số tại NHTM Việt Nam; - Đánh giá thực trạng mối quan hệ giữa văn hóa doanh nghiệp và sự sẵn sàng thay đổi của nhân viên trong quá trình chuyển đổi số tại NHTM Việt Nam; - Đề xuất hệ thống giải pháp và khuyến nghị nhằm thay đổi văn hóa doanh nghiệp trong quá trình chuyển đổi số, giúp nhân viên sẵn sàng tâm thế thay đổi, đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu suất công việc trong hoạt động chuyển đổi số tại các NHTM Việt Nam. Yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu: - Đề tài cần đảm bảo có tính ứng dụng trong thực tiễn;			

STT	Tên Nhiệm vụ	Mã số	Chủ nhiệm/ Tổ chức chủ trì, thực hiện	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu, yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu và phương thức tổ chức thực hiện	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn Bộ KH&CN (đồng)
					Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
				- Khảo sát cần thực hiện bài bản, rõ ràng, có chất lượng.			
4.	<u>Đề tài:</u> Hoàn thiện và thực thi pháp luật về Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân	ĐTNH.004/25	TS. Đỗ Mạnh Phương Trưởng phòng Học viện Ngân hàng	Mục tiêu nghiên cứu: Đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện khung pháp lý và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND). Nội dung nghiên cứu: - Lý luận về Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND và pháp luật về Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND; - Kinh nghiệm quốc tế về Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND (bao gồm cả trường hợp thành công, thất bại) và bài học rút ra; - Thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND tại Việt Nam; - Đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật (bao gồm giải pháp trước mắt và giải pháp lâu dài; đề xuất cụ thể văn bản sửa đổi, nội dung sửa đổi) và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND, đảm bảo tính khả thi, phù hợp với	12	03	190.000.000

STT	Tên Nhiệm vụ	Mã số	Chủ nhiệm/ Tổ chức chủ trì, thực hiện	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu, yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu và phương thức tổ chức thực hiện	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn Bộ KH&CN (đồng)
					Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
				thực tiễn Việt Nam. <i>Yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu:</i> - Đề tài cần đảm bảo được tính mới và có tính ứng dụng trong thực tiễn; - Đề xuất, kiến nghị cần cụ thể cho từng đối tượng.			
5.	<u>Đề tài:</u> Tác động của chỉ số quản trị quốc gia (National governance indicators) và bất ổn định chính sách kinh tế (Economic policy uncertainty) đến sự ổn định của hệ thống ngân hàng,	ĐTNH.005/25	TS. Phạm Tiến Mạnh Phó Trưởng khoa Học viện Ngân hàng	<i>Mục tiêu nghiên cứu:</i> Nghiên cứu tác động của chỉ số quản trị quốc gia (National governance indicators) và bất ổn định chính sách kinh tế (Economic policy uncertainty) đến sự ổn định của hệ thống ngân hàng, từ đó đưa ra các khuyến nghị nhằm duy trì ổn định bền vững của hệ thống ngân hàng Việt Nam. <i>Nội dung nghiên cứu:</i> - Hệ thống hóa cơ sở lý luận về chỉ số quản trị quốc gia, bất ổn định chính sách kinh tế và ổn định hệ thống ngân hàng; - Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về tác động của chỉ số quản trị quốc gia, bất ổn định chính sách kinh tế đến sự ổn định của hệ thống ngân hàng; - Đánh giá thực trạng tác động của chỉ số quản trị	12	03	220.000.000

STT	Tên Nhiệm vụ	Mã số	Chủ nhiệm/ Tổ chức chủ trì, thực hiện	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu, yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu và phương thức tổ chức thực hiện	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn Bộ KH&CN (đồng)
					Thời gian nghiên cứu	Thời gian thực nghiệm thu	
	khuyến nghị cho Việt Nam			quốc gia, bất ổn định chính sách kinh tế đến sự ổn định của hệ thống ngân hàng tại Việt Nam (xem xét cả đặc thù của hoạt động kinh tế, bối cảnh chính trị, chu kỳ kinh tế và đặc điểm quản trị, điều hành của hệ thống ngân hàng Việt Nam); - Đề xuất, kiến nghị đối với Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan quản lý liên quan và ngành Ngân hàng để duy trì ổn định bền vững của hệ thống ngân hàng Việt Nam. <i>Yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu:</i> - Cần làm rõ mô hình đánh giá tác động; cách thức đo lường và diễn biến các chỉ số khi đưa vào mô hình đánh giá tác động; - Cần đánh giá tác động, mối liên hệ, cơ chế truyền dẫn của từng chỉ số riêng trong nhóm chỉ số quản trị quốc gia, bất ổn định chính sách lên các chỉ số đo lường sự ổn định của hệ thống ngân hàng, từ đó so sánh tác động giữa các chỉ số khác nhau lên sự ổn định của hệ thống ngân hàng từ các phương diện khác nhau. - Đề tài cần đảm bảo có tính ứng dụng trong thực tiễn và đề xuất, kiến nghị cần cụ thể cho từng đối tượng.			

STT	Tên Nhiệm vụ	Mã số	Chủ nhiệm/ Tổ chức chủ trì, thực hiện	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu, yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu và phương thức tổ chức thực hiện	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn Bộ KH&CN (đồng)
					Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
6.	<u>Đề tài:</u> Tác động của rủi ro trong quá trình chuyển đổi xanh đến hoạt động kinh doanh của các Ngân hàng thương mại Việt Nam	ĐTNH.006/25	TS. Đặng Thị Thu Hằng Trưởng bộ môn Học viện Ngân hàng	<i>Mục tiêu nghiên cứu:</i> Phân tích và lượng hoá tác động của rủi ro trong quá trình chuyển đổi xanh đến hoạt động kinh doanh của các NHTM Việt Nam, từ đó, đưa ra các khuyến nghị và hàm ý chính sách. <i>Nội dung nghiên cứu:</i> - Cơ sở lý luận về rủi ro trong quá trình chuyển đổi xanh trong hoạt động ngân hàng và tác động của rủi ro trong quá trình chuyển đổi xanh đến hoạt động kinh doanh của các NHTM; - Thực trạng về rủi ro trong quá trình chuyển đổi xanh tại các NHTM Việt Nam; - Tác động của rủi ro trong quá trình chuyển đổi xanh đến hoạt động kinh doanh tại các NHTM Việt Nam (chỉ rõ mô hình đánh giá tác động, các chỉ số đo lường, phương pháp thu thập dữ liệu); - Đề xuất các khuyến nghị và hàm ý chính sách nhằm làm giảm thiểu rủi ro trong quá trình chuyển đổi xanh đến hoạt động kinh doanh của các NHTM Việt Nam. <i>Yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu:</i>	12	03	240.000.000

STT	Tên Nhiệm vụ	Mã số	Chủ nhiệm/ Tổ chức chủ trì, thực hiện	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu, yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu và phương thức tổ chức thực hiện	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn Bộ KH&CN (đồng)
					Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
				- Đề tài cần đảm bảo tính ứng dụng, có khả năng tham mưu cho Ban Lãnh đạo NHNN và chuyển giao cho NHTM - Đề xuất, kiến nghị cần cụ thể cho từng đối tượng.			
7.	<u>Đề tài:</u> Phát triển kênh huy động vốn cho thị trường bất động sản nhà ở Việt Nam	ĐTNH.007/25	PGS.TS. Nguyễn Thanh Phương Phó Giám đốc Học viện Ngân hàng	Mục tiêu nghiên cứu: Phân tích, làm rõ kinh nghiệm quốc tế và thực trạng tại Việt Nam về phát triển các kênh huy động vốn cho bất động sản nhà ở. Từ đó, đưa ra các khuyến nghị chính sách nhằm phát triển các kênh huy động vốn cho thị trường bất động sản nhà ở tại Việt Nam. Nội dung nghiên cứu: - Cơ sở lý luận về kênh huy động vốn cho thị trường bất động sản nhà ở - Kinh nghiệm quốc tế về phát triển kênh huy động vốn cho thị trường bất động sản nhà ở. - Thực trạng kênh huy động vốn cho thị trường bất động sản nhà ở tại Việt Nam. - Khuyến nghị chính sách nhằm phát triển các kênh huy động vốn cho thị trường bất động sản nhà ở tại Việt Nam.	12	03	200.000.000

STT	Tên Nhiệm vụ	Mã số	Chủ nhiệm/ Tổ chức chủ trì, thực hiện	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu, yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu và phương thức tổ chức thực hiện	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn Bộ KH&CN (đồng)
					Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
				<i>Yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu:</i> → Đề tài cần đảm bảo tính ứng dụng, có khả năng tham mưu cho Ban Lãnh đạo NHNN và chuyển giao cho NHTM - Đề xuất, kiến nghị cần cụ thể cho từng đối tượng.			
8.	<u>Đề tài:</u> Phương pháp luận đánh giá hiệu quả cấp tín dụng xanh - Nghiên cứu thực nghiệm tại các ngân hàng thương mại nhà nước	ĐTNH.008/25	TS. Nguyễn Thị Lâm Anh Phó Trưởng bộ môn Học viện Ngân hàng	<i>Mục tiêu nghiên cứu:</i> Nghiên cứu tổng quan về phương pháp luận đánh giá hiệu quả cấp tín dụng xanh nhằm xây dựng phương pháp luận phù hợp cho các NHTM Việt Nam; áp dụng đánh giá thực nghiệm tại các NHTM nhà nước, từ đó làm cơ sở đưa ra khuyến nghị về phương pháp luận đánh giá hiệu quả cấp tín dụng xanh phù hợp với bối cảnh của các NHTM Việt Nam. <i>Nội dung nghiên cứu:</i> - Tổng quan về phương pháp luận đánh giá hiệu quả cấp tín dụng xanh tại các NHTM. - Ứng dụng thí điểm phương pháp luận đánh giá hiệu quả cấp tín dụng xanh tại các NHTM nhà nước (bao gồm: Agribank, Vietcombank, Vietinbank, BIDV). - Khuyến nghị phương pháp luận đánh giá hiệu quả cấp tín dụng xanh tại các NHTM Việt Nam.	12	03	210.000.000

STT	Tên Nhiệm vụ	Mã số	Chủ nhiệm/ Tổ chức chủ trì, thực hiện	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu, yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu và phương thức tổ chức thực hiện	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn Bộ KH&CN (đồng)
					Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
				<i>Yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu:</i> - Đề tài cần đảm bảo tính ứng dụng, có khả năng tham mưu cho Ban Lãnh đạo NHNN và chuyển giao cho NHTM - Đề xuất, kiến nghị cần cụ thể cho từng đối tượng.			
9.	<u>Đề án:</u> “Xây dựng chương trình đào tạo cử nhân định hướng làm việc tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trên cơ sở nghiên cứu mô hình đào tạo của Trường Đại học ứng dụng trực thuộc Ngân hàng	ĐANH.004/25	PGS.TS. Bùi Hữu Toàn Chủ tịch Hội đồng Học viện Ngân hàng	<i>Mục tiêu nghiên cứu:</i> Xây dựng chương trình đào tạo Cử nhân định hướng làm việc tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) trên cơ sở nghiên cứu kinh nghiệm xây dựng chương trình đào tạo của Trường Đại học ứng dụng trực thuộc Ngân hàng Trung ương Đức. <i>Nội dung nghiên cứu:</i> - Tổng quan về xây dựng chương trình đào tạo đại học theo hướng ứng dụng; - Kinh nghiệm quốc tế về việc xây dựng chương trình đào tạo Cử nhân định hướng làm việc tại Ngân hàng Trung ương (Trường Đại học ứng dụng trực thuộc Ngân hàng Trung ương Đức); - Định hướng và đề xuất phương án xây dựng chương trình đào tạo Cử nhân định hướng làm việc	12	03	220.000.000

STT	Tên Nhiệm vụ	Mã số	Chủ nhiệm/ Tổ chức chủ trì, thực hiện	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu, yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu và phương thức tổ chức thực hiện	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn Bộ KH&CN (đồng)
					Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
	Trung ương Đức			tại NHNN. Trong đó, làm rõ được: + Chương trình đào tạo, phương thức đào tạo (thực hành, lý thuyết), cơ chế phối hợp trong đào tạo và tuyển dụng; + Vấn đề tuyển sinh đầu vào (phương thức tuyển sinh, yêu cầu đối với sinh viên...); Dự kiến đầu ra (tiêu chuẩn đầu ra, số lượng sinh viên tốt nghiệp...); + Điều kiện thực hiện chương trình đào tạo (kinh phí đào tạo, quy trình xếp loại, sàng lọc, bổ sung sinh viên hàng năm...). <i>Yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu:</i> - Đề án cần đảm bảo tính khả thi. - Kết quả nghiên cứu cần đề xuất phương án và lộ trình triển khai phù hợp.			

Ghi chú: Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước cấp qua Bộ Khoa học và Công nghệ cho Học viện Ngân hàng thực hiện 09 nhiệm vụ cấp Bộ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 1.970.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ chín trăm bảy mươi triệu đồng*). Kinh phí nghiệm thu do Học viện Ngân hàng chủ động bố trí phù hợp từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ. *yp*



PHỤ LỤC 2

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐẶT HÀNG CẤP BỘ NĂM 2025 CỦA
NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM GIAO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN
ĐỐI VỚI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

(Đính kèm Quyết định số ..1364./QĐ-NHNN ngày ..28.... tháng ..06.. năm 2024 của Thống đốc NHNN)

STT	Tên Nhiệm vụ	Mã số	Chủ nhiệm/ Tổ chức chủ trì, thực hiện	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu, yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu và phương thức tổ chức thực hiện	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn Bộ KH&CN (đồng)
					Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
1	2	3	4	5	6	7	8
1.	Đề tài: Tăng trưởng xanh: Vai trò và giải pháp đối với chính sách tiền tệ tại Việt Nam	ĐTNH.009/25	TS. Dương Thị Thùy An Trưởng bộ môn, Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh	Mục tiêu nghiên cứu: Đưa ra các khuyến nghị, giải pháp sử dụng công cụ chính sách tiền tệ cho mục tiêu tăng trưởng xanh dựa trên việc phân tích hoạt động của các ngân hàng trung ương trên thế giới và thực trạng tại Việt Nam. Nội dung nghiên cứu: - Cơ sở lý luận về tăng trưởng xanh, vai trò của công cụ chính sách tiền tệ cho mục tiêu tăng trưởng xanh; - Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về cách thức và mức độ sử dụng công cụ chính sách tiền tệ cho mục tiêu tăng trưởng xanh, qua đó phân tích ưu nhược điểm của các mô hình này và rút ra bài học;	15	03	220.000.000

STT	Tên Nhiệm vụ	Mã số	Chủ nhiệm/ Tổ chức chủ trì, thực hiện	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu, yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu và phương thức tổ chức thực hiện	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn Bộ KH&CN (đồng)
					Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
				- Đánh giá thực trạng sử dụng các công cụ chính sách tiền tệ trong thúc đẩy tăng trưởng xanh tại Việt Nam; - Đề xuất khuyến nghị, giải pháp trong điều hành chính sách tiền tệ nhằm hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng xanh, đảm bảo phù hợp với môi trường và điều kiện kinh tế - xã hội của Việt Nam, đảm bảo tính độc lập tương đối của chính sách tiền tệ và cân đối với mục tiêu khác, đặc biệt là không xung đột với mục tiêu truyền thống, ưu tiên của chính sách tiền tệ là ổn định giá cả, kiểm soát lạm phát. <i>Yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu:</i> - Đề tài cần đảm bảo có tính ứng dụng trong thực tiễn - Đề xuất, kiến nghị cần cụ thể cho từng đối tượng.			
2.	<u>Đề tài:</u> Đánh giá tác động mức độ đầu tư công nghệ thông tin đến việc gia tăng lợi nhuận của các ngân hàng	ĐTNH.011/25	TS. Vương Thị Hương Giảng viên Trường Đại học Ngân	<i>Mục tiêu nghiên cứu:</i> Đưa ra các giải pháp và khuyến nghị cho các nhà quản trị ngân hàng và nhà hoạch định chính sách trong việc thúc đẩy gia tăng hiệu quả đầu tư công nghệ thông tin tại các ngân hàng thương mại (NHTM) Việt Nam. <i>Nội dung nghiên cứu:</i>	15	03	220.000.000

STT	Tên Nhiệm vụ	Mã số	Chủ nhiệm/ Tổ chức chủ trì, thực hiện	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu, yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu và phương thức tổ chức thực hiện	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn Bộ KH&CN (đồng)
					Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
	thương mại Việt Nam		hàng TP. Hồ Chí Minh	- Tổng quan nghiên cứu, nghiên cứu các mô hình đánh giá tác động mức độ đầu tư công nghệ thông tin đến việc gia tăng lợi nhuận của các ngân hàng; - Kinh nghiệm quốc tế về đầu tư công nghệ thông tin và tác động của mức độ đầu tư công nghệ thông tin đến lợi nhuận của các NHTM, rút ra bài học cho Việt Nam; - Thực trạng đầu tư công nghệ thông tin tại các NHTM Việt Nam; đánh giá tác động của mức độ đầu tư công nghệ thông tin đến lợi nhuận của các NHTM Việt Nam trong giai đoạn 2020-2024; - Đề xuất các giải pháp và kiến nghị cho các nhà quản trị ngân hàng và hoạch định chính sách. <i>Yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu:</i> - Đề tài cần đảm bảo tính ứng dụng, có khả năng tham mưu cho Ban Lãnh đạo NHNN và chuyển giao cho NHTM - Đề xuất, kiến nghị cần cụ thể cho từng đối tượng.			

Ghi chú: Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước cấp qua Bộ Khoa học và Công nghệ cho Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh thực hiện 02 nhiệm vụ cấp bộ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 440.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm bốn mươi triệu đồng chẵn). Kinh phí nghiệm thu do Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh chủ động bố trí phù hợp từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ. ✓